

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397, khoản 2 Điều 5, Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, các khoản 1 và 2 Điều 81, các điều 82, 83, 84, khoản 1 Điều 107, các điều 110, 116 và 117, khoản 1 Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1) Anh **Nguyễn Bá N**, sinh năm 1980; địa chỉ: số nhà 66, tổ 5, khu 1, phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

2) Chị **Bùi Thị Thúy N**, sinh năm 1979; địa chỉ: số nhà 66, tổ 5, khu 1, phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Bá N và chị Bùi Thị Thúy N chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã Chí Tân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên vào ngày 22/02/2002.

[2] Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến khoảng tháng 8 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng không còn tình cảm với nhau. Vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện với nhau và hai bên gia đình cũng đã nhiều lần hòa giải để khắc phục mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2021 cho đến nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau nữa. Hai bên nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, tình trạng hôn nhân đã trầm

trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, vợ chồng cùng thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Bá N và chị Bùi Thị Thúy N có 02 (hai) con chung là Nguyễn Bá Nhật V, sinh ngày 18/9/2002 và Nguyễn Hà A, sinh ngày 02/7/2011. Con chung Nguyễn Bá Nhật V đã thành niên nên anh N và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh N và chị N thỏa thuận: Giao con chung Nguyễn Hà A cho chị Bùi Thị Thúy N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi), kể từ tháng 11 năm 2022. Anh Nguyễn Bá N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Bùi Thị Thúy N là 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu đồng mỗi tháng). Thời điểm cấp dưỡng nuôi con chung bắt đầu từ tháng 11 năm 2022 cho đến khi con Nguyễn Hà A thành niên (đủ 18 tuổi), đề nghị Tòa án công nhận.

[4] Sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên có đầy đủ các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho nội dung thỏa thuận đó là có căn cứ và hợp pháp.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự nêu trên được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[6] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Bá N và chị Bùi Thị Thúy N cùng thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Bá N và chị Bùi Thị Thúy N có 02 (hai) con chung là Nguyễn Bá Nhật V, sinh ngày 18/9/2002 và Nguyễn Hà A, sinh ngày 02/7/2011. Con chung Nguyễn Bá Nhật V đã thành niên nên anh N và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh N và chị N thỏa thuận: Giao con chung Nguyễn Hà A cho chị Bùi Thị Thúy N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi), kể từ tháng 11 năm 2022.

Anh Nguyễn Bá Núi có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Bùi Thị Thúy N là 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu đồng mỗi tháng). Thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 11 năm 2022 cho đến khi con Nguyễn Hà A thành niên (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, các bên vẫn có quyền thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc trường hợp bên nào không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên kia có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung:* Anh Nguyễn Bá N và chị Bùi Thị Thúy N thống nhất tự thỏa thuận; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các vấn đề khác:* Anh Nguyễn Bá N và chị Bùi Thị Thúy N thống nhất không có nợ chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Bá N tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), bao gồm: 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001055 ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; anh Nguyễn Bá N đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP.Hạ Long,
T. Quảng Ninh;
- UBND xã Chí Tân,
H. Khoái Châu, T. Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP.Hạ Long,
T. Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Lâm